TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **406**/2023/QĐST-HNGĐ	*Nhà Bè, ngày 24 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 333/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Huỳnh Văn N- sinh năm 1994

Địa chỉ: xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- Bà Phạm Thị Thủy C - sinh năm 1993

Địa chỉ: huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa Ông Huỳnh Văn N và Bà Phạm Thị Thủy C là hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số xx quyển số xx/2015 do Uỷ ban nhân dân xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước cấp ngày 01/06/2015. Hai bên thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Huỳnh Văn Nvà Bà Phạm Thị Thủy C có 02 con chung tên là Huỳnh Ngọc N Y – sinh ngày xx/xx/2015 và Huỳnh Phạm Minh K – sinh ngày xx/xx/2021. Hai bên thỏa thuận giao 02 con chung cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Việc thỏa thuận này của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án chấp nhận.

[3] Việc cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có nên Tòa án không xem xét

giải quyết.

[5] Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về lệ phí dân sự sơ thẩm (thuận tình ly hôn): Ông Huỳnh Văn N và Bà Phạm Thị Thủy C mỗi người phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông N và bà C đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/xxxxxx ngày 20/06/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Ông Huỳnh Văn N và Bà Phạm Thị Thủy C đã nộp đủ tiền lệ phí.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Văn N và Bà Phạm Thị Thủy C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Huỳnh Văn N và Bà Phạm Thị Thủy C có 02 con chung tên là Huỳnh Ngọc N Y – sinh ngày xx/xx/2015 và Huỳnh Phạm Minh K – sinh ngày xx/xx/2021. Hai bên thỏa thuận giao 02 con chung cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Bà Phạm Thị Thủy C có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi khi Ông Huỳnh Văn N đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Ông Huỳnh Văn N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở ông N thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án:

Ông Huỳnh Văn N và Bà Phạm Thị Thủy C mỗi người phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông N và bà C đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/xxxxxx ngày 20/06/2023 của Chi

cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Ông Huỳnh Văn N và Bà Phạm Thị Thủy C đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- CCTHADS huyện Nhà Bè;
- UBND xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Doãn Thị D